

Số: 67/2021/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 07 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 là Chủ hộ kinh doanh Hoàng H; địa chỉ: Số 254A/TĐ, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Trần Duy P, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 95B/2, ấp TM 1, xã V, huyện L1, tỉnh Đ2 là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 26/4/2021).

- Bị đơn: Anh Đoàn Thanh G (Đoàn Văn L), sinh năm 1984; HKTT: Số 507, ấp A, xã Định Y, huyện L2, tỉnh Đ3; tạm trú: Số 167, ấp An B, xã Đ, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị H yêu cầu anh Đoàn Thanh G hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị H vốn của hợp đồng mua vật tư nông nghiệp là 11.722.000 đồng và lãi 2.696.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 14.418.000 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng) là chấm dứt quan hệ hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp giữa chị Nguyễn Thị H với anh Đoàn Thanh G.

- Anh Đoàn Thanh G thừa nhận nợ và đồng ý trả lại cho chị Nguyễn Thị H vốn của hợp đồng mua vật tư nông nghiệp là 11.722.000 đồng và lãi 2.696.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 14.418.000 đồng (Mười bốn triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng) là chấm dứt quan hệ hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp giữa anh Đoàn Thanh G với chị Nguyễn Thị H.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyết định chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Án phí:

+ Anh Đoàn Thanh G tự nguyện nộp đủ 360.000 đồng (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị Nguyễn Thị H được nhận lại 360.000 đồng (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị H đã nộp theo biên lai số BI/2019/0014042 ngày 08/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Bà Nguyễn Thị H không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Lấp Vò;
- CCTHA H. Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Quan Nam